

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2021/DS-ST
Ngày: 26 – 10 – 2021
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh Long.

Bà Lý Thị Thu Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thái Chân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 và ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 87/2021/QĐST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2021 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 07/2021/QĐST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần BDLV.

Địa chỉ: số 210, đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hùng T là đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 13/01/2021.

Địa chỉ: Ấp Kênh Giữa, xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

(Có mặt)

- Bị đơn: Ông Lê Hoàng Anh T1

Địa chỉ: khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện gửi Tòa án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Hùng T trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần BDLV – Chi nhánh Hậu Giang có cho ông Lê Hoàng Anh T1 vay theo Hợp đồng tín dụng số HDTD800201910777, ký ngày 25/9/2019, số tiền vay 50.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 15%/năm.

Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân cho đến nay bị đơn chưa trả cho nguyên đơn phần vốn gốc nào. Đối với số tiền lãi trả được 5.629.933 đồng. Toàn bộ số nợ trên đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 25/9/2020.

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông T1 phải cho nguyên đơn số tiền còn nợ như sau:

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 26/10/2021 ông T1 còn nợ: Vốn gốc: 50.000.000 đồng; lãi trong hạn: 1.855.943 đồng; lãi quá hạn: 12.124.110 đồng; lãi chậm trả lãi: 201.393 đồng. Tổng nợ: 64.181.446 đồng.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Lê Hoàng Anh T1 vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh tại phiên tòa phát biểu:

Việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên tòa của Hội đồng xét xử tại phiên tòa là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ lúc thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật, riêng những người vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do là chưa đúng pháp luật tố tụng, đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy giữa

nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Xét thấy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Lê Hoàng Anh T1 nhưng ông T1 vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai và không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông T1.

[3] Việc xác lập hợp đồng giữa các đương sự: Vào ngày 25/9/2019 ông Lê Hoàng Anh T1 và vợ là bà Lê Thị Ánh N có giao kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần BDLV với số tiền vay là 50.000.000 đồng. Trong hợp đồng có đầy đủ chữ ký của bên cho vay và bên vay là ông T1 và bà N. Ông T1 vắng mặt trong suốt và trình giải quyết vụ án và cũng không cung cấp chứng cứ, ý kiến phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy có đủ cơ sở xác định ông T1 và bà N có vay của nguyên đơn số tiền gốc là 50.000.000 đồng.

[4] Quá trình thực hiện hợp đồng và trách nhiệm trả nợ vay

[4.1] Ông Lê Hoàng Anh T1 và bà Lê Thị Ánh N là vợ chồng, ông T1 và bà N cùng ký kết vào hợp đồng tín dụng số HDTD800201910777 cho nên ông T1 và bà N cùng có nghĩa vụ liên đới trong việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng số HDTD800201910777 được quy định tại Điều 27 và Điều 37 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Điều 288 Bộ luật Dân sự 2015. Tuy nhiên, vào ngày 19/4/2020 bà N chết nên ông T1 phải có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ theo hợp đồng tín dụng số HDTD800201910777 cùng với lãi suất phát sinh cho nguyên đơn.

Ông Lê Hoàng Anh T1 có quyền khởi kiện hàng thừa kế của bà Lê Thị Ánh N để yêu cầu hoàn trả phần nghĩa vụ liên đới của bà Ngọc cho ông T1 trong phạm vi di sản thừa kế mà bà Ngọc để lại thành một vụ kiện khác khi ông T1 có yêu cầu.

[4.2] Nguyên đơn cho rằng từ lúc vay cho đến nay bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn khoản tiền gốc 5.626.933 đồng tiền lãi và không có thanh toán khoản tiền gốc nào. Xét thấy bị đơn không thể hiện ý kiến phản bác đối với nguyên đơn về việc vay tiền cũng như việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên việc nguyên đơn đã chuyển toàn bộ số tiền chưa thanh toán sang nợ quá hạn từ ngày 25/9/2020 là đúng quy định của hợp đồng đã ký kết. Tính đến ngày 26/10/2021 bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng

số tiền là 64.181.446 đồng. Trong đó, vốn gốc là 50.000.000 đồng, lãi trong hạn 1.855.943 đồng, lãi quá hạn 12.124.110 đồng, lãi chậm trả lãi 201.393 đồng.

[5] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông Lê Hoàng Anh T1 phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tổng số tiền là 64.181.445 đồng.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 5% án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, Điều 147, 157, 158, 165, 166 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, 98 Luật các tổ chức tín dụng 2010, sửa đổi bổ sung 2017;

Căn cứ Điều 288 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 27, 37 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần BDLV.

2. Buộc ông Lê Hoàng Anh T1 phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần BDLV số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số HDTD800201910777, ký ngày 25/9/2019 là 64.181.446 đồng (sáu mươi bốn triệu một trăm tám mươi một nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng). Trong đó, vốn gốc là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), lãi trong hạn 1.855.943 đồng (một triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm bốn mươi ba đồng), lãi quá hạn 12.124.110 đồng (mười hai triệu một trăm hai mươi bốn nghìn một trăm mười đồng), lãi chậm trả lãi 201.393 đồng (hai trăm linh một nghìn ba trăm chín mươi ba đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 26/10/2021 bị đơn ông Lê Hoàng Anh T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng,

các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Lê Hoàng Anh T1 phải có nghĩa vụ nộp là 3.209.072 đồng (ba triệu hai trăm linh chín nghìn không trăm bảy mươi hai đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần BDLV được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.380.000 đồng (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), theo biên lai thu số 0006408 ngày 21/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Huỳnh Thị Trinh